

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN KHTN KHỐI 6

(Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 25/01/2025)

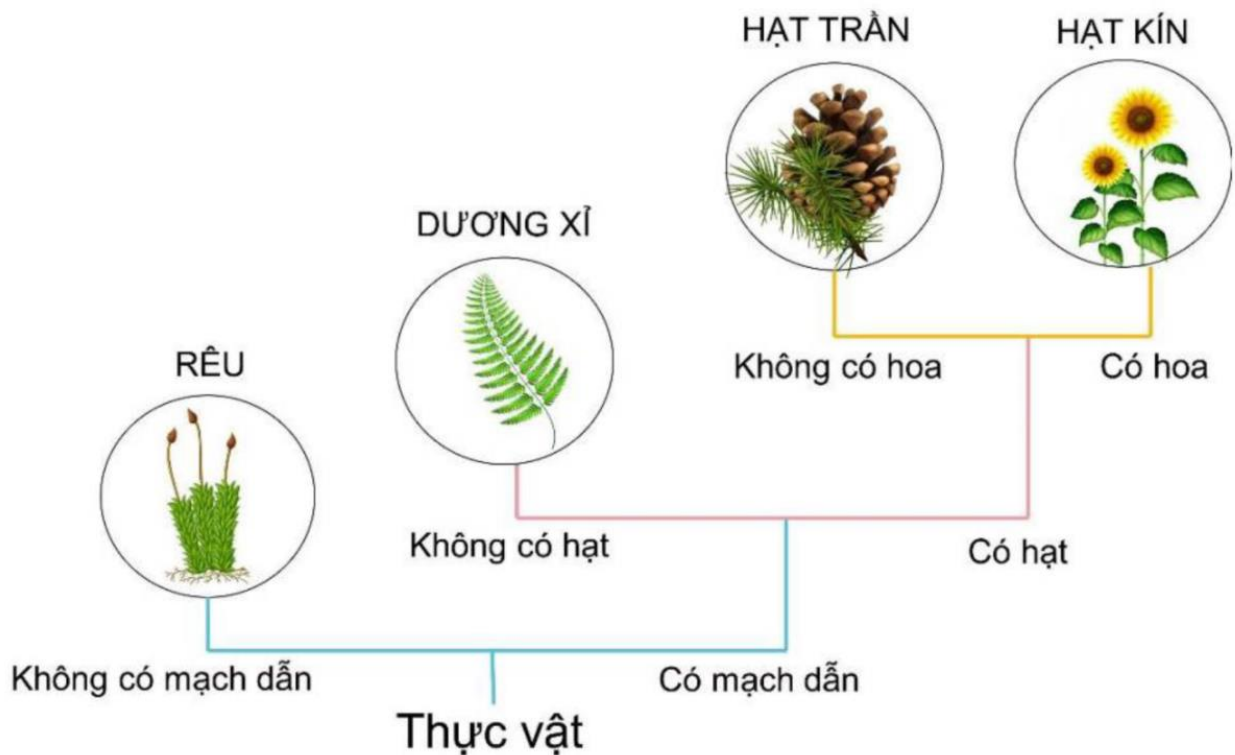
Bài 29: THỰC VẬT

A. LÝ THUYẾT

1. ĐA DẠNG THỰC VẬT

Thực vật đa dạng và phong phú. Thực vật được chia thành các nhóm:

- Rêu (thực vật **không** có mạch)
- Dương xỉ (thực vật **có mạch**, **không** có hạt)
- Hạt trần (thực vật có mạch, có hạt)
- Hạt kín (thực vật có mạch, có hoa, có hạt).



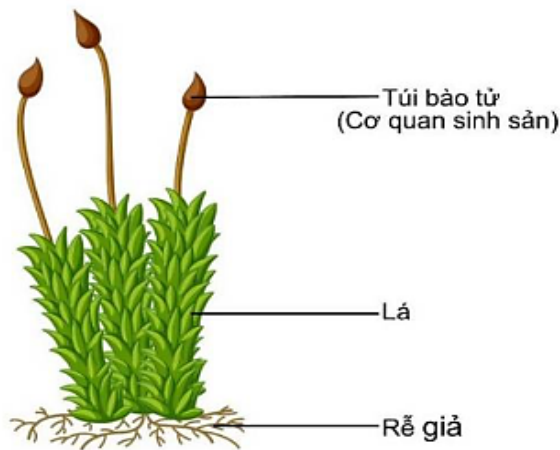
a. Thực vật không có mạch dẫn

Đặc điểm chung

- Cơ thể không có mạch dẫn.
- Có rễ giả.
- Thân và lá không có mạch dẫn.
- Sinh sản bằng bào tử.

Ví dụ: cây rêu - nhóm thực vật sống trên cạn đầu tiên.

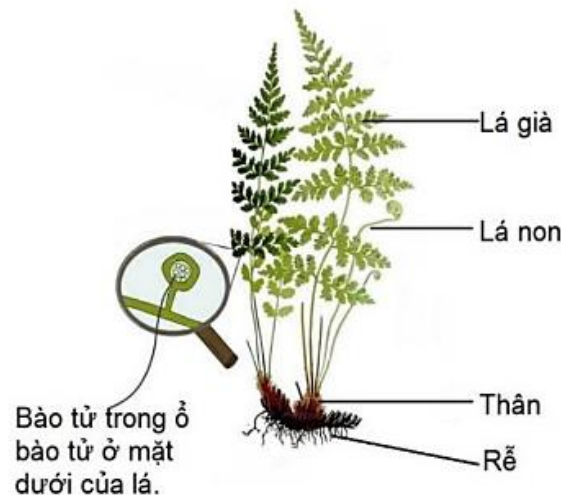
- Cơ thể nhỏ bé chỉ cao khoảng 1 - 2 cm.
- Sống ở nơi ẩm ướt (chân tường, trên thân cây to), ít ánh sáng, mọc thành thảm.
- Là thực vật bậc thấp.
- Không có hạt, không có hoa.



Hình. Cấu tạo của đại diện ngành Rêu - rêu tường

b. Thực vật có mạch dẫn, không có hạt (Dương xỉ)

- Dương xỉ có mạch dẫn, có thân, lá (lá còn non cuộn ở trên đầu) và rễ thật, không có hạt, không có hoa.
- Cơ quan sinh sản của dương xỉ là những ổ bào tử nằm ở mặt dưới của lá.
- Môi trường sống chủ yếu của dương xỉ là nơi có khí hậu nóng, ẩm, tán cây rừng.



Hình. Cấu tạo địa diện dương xỉ

c. Thực vật có mạch dẫn, có hạt, không có hoa (Hạt trần)

- Hạt trần có mạch dẫn, có thân, lá và rễ thật, có hạt nhưng không có hoa.
- Cơ quan sinh sản gồm nón đực và nón cái.
- Hạt không được bao kín trong quả.



Hình. Cơ quan sinh sản của đại diện Hạt trần - cây thông

d. Thực vật có mạch dẫn, có hạt và có hoa (hạt kín)

- Hạt kín là những thực vật đã có mạch dẫn, có hạt và có hoa.
- Hạt được bao kín trong quả.



- Thực vật hạt kín mọc ở khắp nơi: trên cạn hay dưới nước, vùng núi cao hay nơi có tuyết bao phủ.
- Thực vật hạt kín đa dạng về số lượng loài và số lượng cá thể trong loài.

2. VAI TRÒ CỦA THỰC VẬT

Trong tự nhiên, thực vật là thức ăn của nhiều loài sinh vật khác.

- Thực vật cung cấp nơi ở, nơi sinh sản cho nhiều loài sinh vật.
- Thực vật có vai trò quan trọng trong thực tiễn như cung cấp lương thực, thực phẩm, nguyên liệu làm thuốc, nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, làm cảnh...

► Thực vật có vai trò quan trọng trong chuỗi và lưới thức ăn trong tự nhiên



Hình. Sơ đồ chuỗi thức ăn trong tự nhiên

► Thực vật là nơi sinh sống và sinh sản của động vật



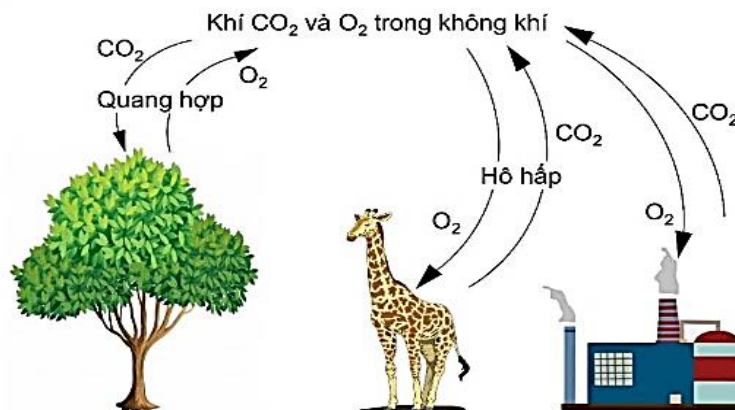
Chim làm tổ trên cây



Côn trùng đẻ trứng trên lá

- Thực vật góp phần giữ cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí, điều hòa khí hậu, chống xói mòn.

► Thực vật giúp điều hòa khí hậu



Hình. Sơ đồ trao đổi khí CO₂ và O₂ trong tự nhiên

- Cây xanh có khả năng hấp thụ một lượng lớn khí carbon dioxide để thực hiện quá trình quang hợp, tổng hợp nên chất hữu cơ và giải phóng khí oxygen ra môi trường.
- Cân bằng lượng khí oxygen và carbon dioxide trong khí quyển.
- Hiện tượng thoát hơi nước ở lá cây góp phần làm giảm nhiệt độ môi trường, điều hòa không khí, giảm hiệu ứng nhà kính.

B. BÀI TẬP MINH HOẠ

Bài 1: Em hãy lập bảng phân biệt đặc điểm cơ bản của các nhóm: Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.

Trả lời:

Cơ quan	Rêu	Dương xỉ	Hạt trần	Hạt kín
Cơ quan sinh dưỡng	Rễ giả Thân và lá chưa có mạch dẫn	Rễ thật Thân và lá có mạch dẫn	Rễ cọc, thân gỗ, lá kim.	Rễ cọc, rễ chùm; thân gỗ, thân cỏ...; lá đơn, lá kép...
Cơ quan sinh sản	Sinh sản bằng bào tử. Cơ quan sinh sản: túi bào tử	Sinh sản bằng bào tử. Cơ quan sinh sản là túi bào tử	Chưa có hoa, cơ quan sinh sản là nón, hạt nằm trên lá noãn hở	Có hoa, cơ quan sinh sản là hạt, hạt nằm trong quả.

Bài 2: Cho các từ: rễ, ngọn, thân, mạch dẫn, lá, túi bào tử, bào tử. Sử dụng các từ đã cho để hoàn thành đoạn thông tin sau:

Cây rêu gồm có (1), (2)....., chưa có (3)..... chính thức. Trong thân và lá rêu chưa có (4), Rêu sinh sản bằng (5) được chứa trong (6)cơ quan này nằm ở (7) ... cây rêu.

Trả lời:

- (1) thân
- (2) lá
- (3) rễ
- (4) mạch dẫn
- (5) bào tử
- (6) túi bào tử
- (7) ngọn

PHIẾU HỌC TẬP

* TỰ LUẬN

Câu 1: Ghép nội dung cột A với nội dung cột B để được các đặc điểm phù hợp với mỗi ngành trong giới Thực vật.

A	B
1. Ngành Rêu	a. Có rễ thật, có mạch dẫn, sinh sản bằng bào tử.
2. Ngành Dương xỉ	b. Rễ, thân, lá phát triển; có mạch dẫn; cơ quan sinh sản là nón, hạt nằm trên lá hoãn hờ.
3. Ngành Hạt trần	c. Có thân, lá, rễ giả; không có mạch dẫn; sinh sản bằng bào tử.
4. Ngành Hạt kín	d. Rễ, thân, lá phát triển đa dạng; có hoa, quả, hạt; hạt nằm trong quả.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Hoàn thành bảng dưới đây bằng cách sử dụng các cụm từ gợi ý:

STT	Các sinh vật	Tên ngành	Nơi sống
1	Cây thông		
2	Cây rêu		
3	Cây đước		
4	Cây mít		
5	Cây bèo tấm		
	Gợi ý	Rêu Hạt trần Hạt kín	Nơi ẩm ướt Nước lợ Nước ngọt Trên cạn

* TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nhóm thực vật nào sau đây có đặc điểm có mạch, có hạt, không có hoa?

- A. Rêu. B. Dương xỉ. C. Hạt trần. D. Hạt kín.

Câu 2: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
B. Cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Câu 3: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. Giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO₂.
B. Giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO₂ và O₂.
C. Giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O₂.
D. Giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO₂.

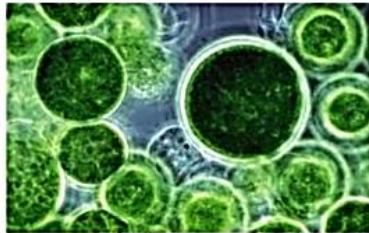
Câu 4: Đặc điểm nào sau đây **không** phải đặc điểm của rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ. B. Thân, lá có mạch dẫn.
C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây. D. Sinh sản bằng bào tử.

Câu 5: Theo phân loại của Whittaker đại diện nào sau đây **không** thuộc nhóm Thực vật?



Hình (1)



Hình (2)



Hình (3)



Hình (4)

- A. (1). B. (2). C. (3). D. (4).

Câu 6: Trong các thực vật sau, loại nào cơ thể có cả hoa, quả và hạt?

- A. Cây bưởi B. Cây vạn tuế C. Rêu tản D. Cây thông

DẶN DÒ

- Chép phần A
- Thực hành phần B